

Bản án số: 142/2019/HSST
Ngày: 12/06/2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Lương.**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Phạm Thị Lâm Anh.**

Ông Lưu Văn Thông.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Đinh Nho Bình** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy - thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy - thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thanh Hoa** - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 06 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 151/2019/HSST ngày 28/05/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 150/2019/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 05 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Hùng T - sinh ngày: 27/04/2000; ĐKKHKT: Thôn N, xã Đ, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh;住所: Không ổn định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Tuấn H; Con bà: Nguyễn Thị H; Theo Danh bản, chỉ bản số 207 do Công an quận Cầu Giấy lập ngày 01/04/2019, bị cáo có 01 tiền án: Ngày 18/10/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách là 12 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”; Tiền sự: không; Nhân thân: chưa; Bắt, tạm giam ngày: 29/03/2019; Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh **Đoàn Văn S** - sinh năm: 1978.

ĐKKHKT: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương.

住所: số 69 V, phường N, quận C, Thành phố Hà Nội (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 28/03/2019, Nguyễn Hùng T điều khiển xe máy Honda Super Cup, màu xanh tím, biển kiểm soát 99AE – 004.75 từ Bắc Ninh đến khu vực

phường M, quận C, Hà Nội để bán điện thoại cho một người khách liên hệ qua mạng. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, T đi đến trước cửa quán phở Quốc Huy ở số 69 V, phường N, quận C, Hà Nội. Tuy trong người không có tiền nhưng do xe máy gần hết xăng và đang đói nên T đã vào quán phở trên ăn tối, gọi khách đến bán điện thoại lấy tiền trả tiền ăn. Sau đó, T dựng xe máy ở vỉa hè trước cửa quán rồi đi vào bên trong nói với chủ quán là anh Đoàn Văn S bán cho một suất cơm rang. Trong khi ngồi ăn, T gọi điện cho khách đến quán phở trên để bán điện thoại nhưng người khách không biết địa chỉ nên không mua nữa. Sau khi ăn xong, T không có tiền để trả tiền cơm nên vẫn ngồi tại quán uống nước. Khi đó, T thấy anh S lấy ví tiền từ trong ngăn kéo bàn bán hàng ra để trả lại tiền thừa cho khách rồi lại cất ví vào trong ngăn kéo nhưng không khóa nên đã nảy sinh ý định trộm cắp ví tiền của anh S. Sau khi ngồi quan sát khoảng 5 đến 10 phút, thấy anh S đi vào trong bếp và bà Nguyễn Thị Đ – là mẹ của anh S mải phục vụ một số khách đang ngồi ăn trong quán nên T đứng dậy đi đến bàn bán hàng dùng tay phải kéo ngăn kéo ra và thò tay vào bên trong ngăn kéo lấy 01 chiếc ví màu đen, bên trong có 11.160.000 đồng, 01 căn cước công dân, 01 giấy phép lái xe đều mang tên Đoàn Văn S. Sau khi lấy được tài sản, T cất vào trong túi xách đang đeo trên người. Sau đó, T bảo bà Đ thanh toán tiền cơm, đồng thời mở túi xách, thò tay vào bên trong kéo khóa chiếc ví tiền vừa lấy được của anh S ra, T rút 02 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng trả tiền cơm cho bà Đ. Sau đó, T không lấy lại tiền thừa mà nhanh chóng đi ra cách quán ăn khoảng 20m với ý định bắt xe taxi đến chỗ vắng người sẽ lục soát ví của anh S và vứt chiếc ví đi để phi tang, sau đó sẽ quay lại quán lấy xe máy. Tuy nhiên, khi đang vẫy taxi thì bị anh S phát hiện. Anh S đuổi theo giữ T lại, kiểm tra chiếc túi xách trên người T thấy chiếc ví của mình nên đã báo Công an phường Nghĩa Đô đến đưa T cùng tang vật về trụ sở để làm rõ. Ngoài ra, cơ quan điều tra còn thu giữ của T 01 túi đeo màu đen, 01 điện thoại di động Iphone 5S màu trắng và 01 xe máy Honda Super Cup, màu xanh tím, biển kiểm soát 99AE – 004.75.

Kết luận định giá số 126/TCKH-BBĐGHĐ ngày 03/04/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Cầu Giấy kết luận: 01 ví màu đen không nhãn hiệu mà T chiếm đoạt của anh S giá trị 200.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà T đã chiếm đoạt của anh S là 11.360.000 đồng. Cơ quan điều tra đã trả lại toàn bộ số tài sản trên cho anh S, anh S đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì về dân sự.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Hùng T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai của T phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được.

Đối với chiếc xe máy Honda Super Cup, màu xanh tím, biển kiểm soát 99AE – 004.75 và 01 chiếc điện thoại Iphone 5S màu trắng thu giữ của Nguyễn Hùng T. Quá trình điều tra xác định, chiếc xe máy trên là của bà Nguyễn Thị H – là mẹ đẻ của T. Bà H cho T mượn để làm phương tiện đi lại. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng và trả lại cho bà H chiếc xe máy trên. Đối với chiếc điện thoại Iphone 5S, xác định là tài sản của T, không liên quan đến vụ án.

Tại bản cáo trạng số 158/CT-VKSCG ngày 24/05/2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy đã truy tố Nguyễn Hùng T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra. Bị cáo thừa nhận nội dung cáo trạng truy tố là đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Bị cáo thấy được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố Nguyễn Hùng T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt: Nguyễn Hùng T từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo bản án số 177/2018/HSST ngày 18/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. Miễn phạt tiền cho bị cáo. Trả lại bị cáo chiếc điện thoại Iphone 5S, tịch thu tiêu hủy chiếc túi đeo màu đen.

Căn cứ vào những chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận công khai tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát và của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Cầu Giấy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai bị cáo đã khai tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được, có đủ cơ sở xác định: khoảng 21 giờ ngày 28/03/2019, tại quán phở Q, số 69 V, phường N, quận C, Hà Nội, Nguyễn Hùng T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của anh Đoàn Văn S 01 ví màu đen có trị giá 200.000 đồng bên trong có số tiền 11.160.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là 11.360.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người còn trẻ, có sức khỏe nhưng không chịu học hành, lao động tu dưỡng bản thân, mà tham lam, muốn hưởng lợi bất chính nên đã đi vào con đường phạm tội.

Ngày 18/10/2018, bị cáo Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 06 tháng tù, về tội Trộm cắp tài sản, nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách là 12 tháng. Tiền án này của bị cáo chưa được xóa, nên lần phạm tội này là tái phạm, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự, lần phạm tội này đang trong thời gian thử thách của bản án trước, do đó hình phạt tù cho hưởng án treo của bị cáo chuyển thành tù có thời hạn, tổng hợp với hình phạt lần này, buộc bị cáo đi chấp hành hình phạt tù chung cho cả hai bản án. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải, tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi trả cho bị hại coi như chưa gây thiệt hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để áp dụng điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền quy định tại khoản 5 điều 173 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

[5] Về vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo 01 túi đeo màu đen bị cáo sử dụng vào việc chứa tiền lấy trộm, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Ngoài ra, cơ quan điều tra còn thu giữ của bị cáo 01 điện thoại di động Iphone 5S màu trắng. Xét đây là tài sản riêng của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[6] Bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì khác nên Tòa không xét.

[7] Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm Sát đề nghị áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt: Nguyễn Hùng T từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù và buộc bị cáo chấp hành hình phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo bản án số 177/2018/HSST ngày 18/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh là phù hợp so với hành vi của bị cáo.

[8] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 173; Điều 47; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56; khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Điều 106; điều 136, Điều 332; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: bị cáo **Nguyễn Hùng T** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: **Nguyễn Hùng T** 15 (mười lăm) tháng tù. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo bản án số 177/2018/HSST ngày 18/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. Tổng hợp hình phạt của cả hai bản án là 21 (hai mươi một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/03/2019.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 túi đeo màu đen kích thước 25x30x2 cm, đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 5S màu trắng, có ốp điện thoại bằng nhựa màu xanh đen, bên trong có sim, điện thoại đã qua sử dụng,

không kiểm tra chất lượng.

(theo Biên bản giao nhận vật chứng số 196 ngày 24/05/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy).

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- Chi cục THADS quận Cầu Giấy;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Lương